

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA

Số: 160 /NMI
Về việc làm rõ HSMT gói thầu VTC 24-
01 “Cung cấp giấy in bảo an mã hiệu B04
năm 2024”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2024

Kính gửi: Các nhà thầu nhận HSMT gói thầu
VTC24-01 “Cung cấp giấy in bảo an mã hiệu B04 năm 2024”

Nhà máy In tiền Quốc gia (Bên mời thầu) nhận được văn bản đề nghị làm rõ HSMT của một nhà thầu tại gói thầu VTC 24-01 “Cung cấp giấy in bảo an mã hiệu B04 năm 2024” phát hành ngày 28/2/2024. Nội dung đề nghị làm rõ như sau:

1. Tại Mục CDNT 31.2: Cách tính ưu đãi, Bảng số 14a, 14a1, 14a2:

Điều khoản	Nội dung	Câu hỏi
Sửa đổi số 128/ NMI ngày 22/3/2024, CDNT 31.2: Cách tính ưu đãi, Bảng số 14a, 14a1, 14a2	$D(\%) = G^*/G \times 100\%$ Or $D(\%) = (G - C)/G \times 100\%$	HSMT không quy định cụ thể G^* hoặc G được tính như thế nào. Việc tính đúng giá trị của D phụ thuộc vào nhà thầu khai báo danh sách các hợp đồng/ chứng từ hóa đơn của các nhà cung cấp trong nước và định mức tiêu hao vật tư. Tuy nhiên, định mức tiêu hao vật tư không được quy định rõ trong HSMT cũng như Nghị định 24/2024/NĐ-CP. Câu hỏi: – Chủ đầu tư làm thế nào để đánh giá được giá trị D được tính đúng nếu không có quy định về định mức tiêu hao vật tư? – Giấy nền polymer có được coi là sản phẩm sáng tạo không và vì sao? Nếu là sản phẩm sáng tạo thì điểm nào trong Khoản 4, Điều 5 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP được áp dụng để giải thích rằng giấy nền polymer là sản phẩm sáng tạo? Nhà thầu phải cung cấp các chứng từ nào để chứng minh nội dung này?

2. Tại CNDT 31.4, điểm 2c, Trang 3:

Điều khoản	Nội dung	Câu hỏi
Sửa đổi số 128/NMI ngày 22/3/2024: CNDT 31.4, điểm 2c, Trang 3.	Hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên phải cộng thêm một khoản tiền bằng 5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng.	Nhà thầu hiểu rằng nếu nhà thầu trong nước đáp ứng hai tiêu chuẩn này (sản phẩm sáng tạo và có tỷ lệ chi phí nội địa chiếm từ 50% trở lên), giá đánh giá của nhà thầu nước ngoài phải cộng thêm 15% và giá đánh giá của nhà thầu trong nước thuộc đối tượng ưu đãi phải cộng 5%? Cách hiểu trên có đúng không? Nếu không đúng rất mong Bên mời thầu làm rõ.

Bên mời thầu đã nghiên cứu đề nghị làm rõ của nhà thầu và xin được trả lời như sau:

1. Đối với nội dung liên quan đến tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước của hàng hóa và xác định sản phẩm đổi mới sáng tạo xuất xứ Việt Nam:

* Tại khoản 2 Điều 134 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu quy định:

“2. Hàng hóa có xuất xứ Việt Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Luật Đấu thầu được xác định theo quy định của pháp luật thương mại về cách thức xác định hàng hóa sản xuất tại Việt Nam, pháp luật về công nghệ thông tin đối với sản phẩm phần mềm công nghệ thông tin. Quy định tại điểm b khoản 5 Điều 5 của Nghị định này có hiệu lực cho đến khi pháp luật thương mại có quy định về cách thức xác định hàng hóa sản xuất tại Việt Nam.”

* Nội dung ưu đãi tại Hồ sơ mời thầu được quy định căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Mục 34. Ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu chương I. Chỉ dẫn nhà thầu quy định các nội dung như sau:

“34.1. Nguyên tắc ưu đãi: Nhà thầu được hưởng ưu đãi khi cung cấp hàng hóa mà hàng hóa đó có tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước của hàng hóa theo quy định tại Mục 34.2. CDNT.

34.2. Việc tính ưu đãi được thực hiện trong quá trình đánh giá HSDT để so sánh, xếp hạng HSDT:

Việc xác định hàng hóa sản xuất tại Việt Nam có thể áp dụng công thức trực tiếp hoặc công thức gián tiếp sau:

Công thức trực tiếp: $D (\%) = G^*/G \times 100\%$

Công thức gián tiếp: $D (\%) = (G - C)/G \times 100\%$

Trong đó:

G^* : Là chi phí sản xuất trong nước;

G : Là giá chào của hàng hóa trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trừ đi giá trị thuế; đối với nhà thầu là nhà sản xuất thì G là giá xuất xưởng (giá EXW) của hàng hóa;

C : Là giá trị của các chi phí nhập ngoại, không bao gồm thuế, phí liên quan đến nhập khẩu;

D : Là tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước của hàng hóa. $D \geq 30\%$ thì hàng hóa đó được hưởng ưu đãi theo quy định tại Mục 35.3. CDNT.

34.3. Cách tính ưu đãi được thực hiện theo quy định tại BDL.

34.4. Nhà thầu phải kê khai thông tin về loại hàng hóa được hưởng ưu đãi theo Mẫu số 12A, 12B và 12C Chương IV để làm cơ sở xem xét, đánh giá ưu đãi. Trường hợp nhà thầu không kê khai thì hàng hóa của nhà thầu được coi là không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi.

34.5. Nhà thầu phải chứng minh nhà thầu, hàng hóa, dịch vụ do nhà thầu chào thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi.

34.6. Trường hợp hàng hoá do các nhà thầu chào đều không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi thì không tiến hành đánh giá và xác định giá trị ưu đãi.”

- Điểm d khoản 2 mục CDNT 34.3 Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu quy định:

“d) Sản phẩm đổi mới sáng tạo xuất xứ Việt Nam được hưởng ưu đãi theo quy định tại điểm c mục này khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

(i) Sản phẩm thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển hoặc danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

(ii) Sản phẩm hình thành từ kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ của doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

(iii) Sản phẩm được tạo ra trên cơ sở sáng chế, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng của chính nhà thầu được cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn không quá 05 năm kể từ ngày được cấp hoặc chương trình máy

tính của chính nhà thầu trong thời hạn không quá 05 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

(iv) Sản phẩm đạt giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng nhà nước về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về giải thưởng khoa học và công nghệ;

(v) Sản phẩm mới tạo ra từ kết quả nghiên cứu và phát triển tại một trong các cơ sở của Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia;

(vi) Sản phẩm mới tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.”

Do vậy, đề nghị nhà thầu nghiên cứu và thực hiện theo nội dung quy định tại HSMT đã phát hành.

2. Đối với nội dung liên quan đến cách tính ưu đãi đối với sản phẩm đổi mới sáng tạo là hàng hóa có xuất xứ Việt Nam:

* Điểm c khoản 2 mục CDNT 34.3 Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu quy định:

“c) Sản phẩm đổi mới sáng tạo là hàng hóa có xuất xứ Việt Nam được hưởng ưu đãi như sau:

Trường hợp áp dụng phương pháp giá thấp nhất, hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 15% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên phải cộng thêm một khoản tiền bằng 5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng;”.

Do vậy, đề nghị nhà thầu nghiên cứu, thực hiện theo quy định.

Trân trọng cảm ơn Quý nhà thầu. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS gói thầu (T.D.Dũng).
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Nguyễn Đức Cường

STATE BANK OF VIETNAM
NATIONAL BANKNOTE PRINTING PLANT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

No: 160/NMI – VT
Re. clarify the BD for bidding package VTC 24-01 “Supply of security printing substrate code B04 for the year 2024”

Hanoi, March 8th, 2024

To: The Bidders who received the Bidding Documents for the bidding package VTC24-01 “Supply of security printing substrate code B04 for the year 2024”

National Banknote Printing Plant (NBPP) received a bidder’s written for clarify the BD for bidding package VTC 24-01 “Supply of security printing substrate code B04 for the year 2024” which is issued on February 28, 2024. The contents request for clarify as follows:

1. Section ITB 31.2: The calculation of incentives, Form 14a, 14a1, 14a2:

Item	Provision	Comment
Amend the written No. 128/NMI date 22/3/2024, ITB 31.2: The calculation of incentives, Form 14a, 14a1, 14a2	$D(\%) = G^*/G \times 100\%$ Or $D(\%) = (G - C)/G \times 100\%$	There are not specific instructions or explanations about how G^* or G is calculated. The correct calculation of D depends on the local bidder’s declaration about its contracts/ invoices from domestic suppliers and material consumption norms. However, the norm is not specified in the bidding document as well as the Decree No. 24/2024/ND-CP. Question: - How will the Procurement Entity ensure the calculation is correct without the material consumption norm? - Does polymer substrate qualify as an “innovative product?” If this is the case could you clarify which point in Clause 4, Article 5, Decree 24/2024/ND-CP allows polymer substrate to be classified as an innovative product?

2. At ITB 31.4, point 2c, pages 3:

Item	Provision	Comment
Amend the written No. 128/NMI dated 22/3/2024: ITB 31.4,	Goods subject to incentives that have a domestic production cost ratio $\geq 50\%$ must add an amount equal to 5% of the bid price	CCL’s understanding that if a local bidder satisfies two requirements (innovative product and having domestic input cost ratio $\geq 50\%$), the foreign bidder’s evaluated price is increased by 15% and the local bidder’s evaluated price is increased by 5%?

point Pages 3.	2c, after error correction, deviation correction, and minus the discount value (if any) of that goods into the bid price error correction, deviation adjustment, minus the bidder's discount value (if any) for comparison and ranking.	Is the above understanding correct? If not please kindly provide a clarification.
-------------------	---	--

The PE has reviewed the bidder's request for clarification and would like to respond as follows:

1. For content related to the percentage of domestic production costs of goods and identification of innovative products of Vietnamese origin:

* At clause 2 Article 134 Decree No. 24/2024/ND-CP dated February 27th, 2024 detailing the implementation of several provisions of the Law on Bidding regarding the selection of contractors:

"2. Goods originating in Vietnam as prescribed in Clause 1, Article 10 of the Bidding Law are determined according to the provisions of commercial law on how to identify goods made in Vietnam, information technology law for information technology software products. The provisions in Point b, Clause 5, Article 5 of this Decree are effective until commercial law has regulations on how to identify goods manufactured in Vietnam".

* Preferential content in the Bidding Documents is regulated based on Bidding Law No. 22/2023/QH15 dated June 23rd, 2023, Decree No. 24/2024/ND-CP, specifically as follows:

- Section 34. Incentives in bidder selection, Chapter I. Instructions to bidders to stipulate the following contents:

"34.1. Principle of incentives: Bidders are entitled to incentives when supplying goods that have a percentage of the domestic production cost of the goods as prescribed in Section 34.2 - ITB.

34.2. The calculation of incentives is done during the bid evaluation process to compare and rank bids:

Determining goods produced in Vietnam can be applied directly or indirectly according to the following formulas:

Directly formula: $D (\%) = G^/G \times 100\%$*

Indirectly formula: $D (\%) = (G-C)/G \times 100\%$

In which:

G: is domestic production cost;*

G: is the offered price of the goods in the bids or proposal documents minus the tax value; for the bidder that is a manufacturer, G is EXW price of the goods;

C: Is the value of foreign import costs, excluding taxes and fees related to importation;

D: Is the percentage of domestic production costs of goods. $D \geq 30\%$, then those goods are eligible for incentives as prescribed in Section 34.3. - ITB.

34.3. The calculation of incentives is carried out according to regulations in BDS.

34.4. Bidders must declare information about the type of goods eligible for preferential treatment according to Forms No. 12A, 12B and 12C of Chapter IV to serve as a basis for consideration and evaluation of incentives.

34.5. The bidder must prove that the bidder, goods and services offered by the bidder are eligible for incentives.

34.6. In case the goods offered by bidders are not eligible for incentives, evaluation and determination of incentive value will not be conducted."

- Point d, clause 2, section ITB 34.3 Chapter II. The bidding data sheet stipulates:

"d) Innovative products originating in Vietnam are entitled to incentives according to the provisions of Point c of this Article when they meet one of the following conditions:

(i) Products on the list of high-tech products prioritized for investment and development or the list of high-tech products encouraged for development according to the Prime Minister's decision;

(ii) Products formed from scientific and technological research results of science and technology enterprises according to the provisions of law on science and technology enterprises;

(iii) Products created on the basis of the bidder's own inventions, semiconductor integrated circuit layout designs, and plant varieties are granted protection certificates for a period of not more than 05 years from the date of grant or the bidder's own computer program within no more than 05 years from the date of issuance of the copyright registration certificate;

(iv) Products that won Ho Chi Minh awards, state awards for science and technology according to the provisions of law on science and technology awards;

(v) New products created from research and development results at one of the facilities of the National Innovation Center;

(vi) New products created from the results of scientific research and technological development according to the provisions of law on technology transfer."

Therefore, it is recommended that the bidder study and comply with the content specified in the issued Bidding Documents.

2. For content related to calculating incentives for innovative products that are goods of Vietnamese origin:

** Point c clause 2 section ITB 34.3 Chapter II. The bidding data sheet stipulates:*

"c) Innovative products that are goods of Vietnamese origin are entitled to the following incentives:

In case of applying the lowest price method, goods that are not eligible for incentives must add an amount equal to 15% of the bid price after correcting errors, adjusting deviations, minus the discount value (if any) of that good into the bid price after error correction, deviation adjustment, minus the bidder's discount value (if any) for comparison and ranking; Goods subject to incentives that have a domestic production cost ratio of less than 50% must add an amount equal to 7.5% of the bid price after error correction, deviation adjustment, and minus the discount value (if any) of that goods into the bid price after error correction, deviation adjustment, minus the bidder's discount value (if any) for comparison and ranking; Goods subject to incentives that have a domestic production cost ratio of 50% or more must add an amount equal to 5% of the bid price after error correction, deviation correction, and minus the discount value (if any) of that goods into the bid price after error correction, deviation adjustment, minus the bidder's discount value (if any) for comparison and ranking;”.

Therefore, it is recommended that the bidder study and comply with regulations.

Regards. *[Signature]*

Receive:

- As above;
- Stored at the PP (T.D.Dũng).
- Stored: Archived.

CHAIRMAN OF THE BOARD OF MEMBERS



Nguyen Duc Cuong